

Bản án số: 180/2019/HS-PT

Ngày: 09/4/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hùng;

Các Thẩm phán:

Bà Bùi Thị Minh;

Ông Nguyễn Xuân Phách;

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên toà: Ông Phạm Ngọc Vỹ, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 773/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Phan Đăng Tr, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 159/2018/HSST ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

** Bị cáo có kháng cáo:* **Phan Đăng Tr**, sinh năm 1986; nơi ĐKNKTT và chỗ ở tại Cụm 7, thôn Triệu X, xã Long X, huyện Phúc Th, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phan Đăng Ph và bà Đặng Thị M; có vợ là Lê Thị Th1 (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 11/10/2017 đến ngày 21/12/2017, hiện bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có nguyên đơn dân sự không kháng cáo, Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/10/2017, Tổ công tác Phòng cảnh sát kinh tế, Phòng cảnh sát môi trường - Công an thành phố Hà Nội phát hiện một chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 29C-565.77 đang dừng đỗ tại khu vực trước cổng Công ty cổ phần CP Việt Nam, địa chỉ: Tổ 2, khu Tân M1, thị trấn Xuân M1, huyện Chương M1, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã kiểm tra xác định trên xe ô tô có Phan Đăng Tr và lái xe là Đỗ Hoài N, trên xe ô tô có nhiều ống nhựa mang nhãn hiệu “TIEN PHONG”. Đỗ Hoài N và Phan Đăng Tr không xuất trình được hóa đơn, chứng từ chứng minh

nguồn gốc xuất xứ của số ống nhựa trên. Tại trụ sở Công an thị trấn Xuân M1, Phan Đăng Tr khai số ống nhựa để trên xe ô tô là do Tr làm giả nhãn hiệu “TIEN PHONG” tại kho hàng của Tr tại Cụm 7, thôn Triệu X, xã Long X, huyện Phúc Th, thành phố Hà Nội.

Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ gồm: 1.039 ống nhựa mang nhãn hiệu “TIEN PHONG”, chiều dài mỗi ống là 4 mét, gồm nhiều kích cỡ, nhỏ nhất là phi 27 và lớn nhất là phi 110, Class 1.

Căn cứ vào lời khai của Phan Đăng Tr, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và tại địa điểm kho hàng của Tr đã thu giữ: 1.620 ống nhựa, chiều dài mỗi ống là 4m, gồm nhiều kích cỡ, nhỏ nhất phi 48 đến lớn nhất phi 110, Class 1, Class 2. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ 03 hộp lưỡi dao; 02 lọ mực in (loại 0,8 lít); 01 bộ máy in và 01 bộ điều khiển.

Tại bản Kết luận giám định số 6158/KLGD-PC54(Đ4) ngày 02-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Các chi tiết in logo TIEN PHONG và “ONG NHUA TIEN PHONG” trên 2659 ống nhựa nhãn hiệu “TIEN PHONG” thu giữ của Phan Đăng Tr với các chi tiết in logo TIEN PHONG và “ONG NHUA TIEN PHONG” trên các ống nhựa mang nhãn hiệu “TIEN PHONG” do Công ty cổ phần thiếu niên Tiên Phong sản xuất cung cấp là không phải do cùng một bản in in ra.

Căn cứ vào bảng giá sản phẩm ống nhựa ban hành theo Quyết định số 46 có hiệu lực từ ngày 01-9-2016, Công ty cổ phần nhựa thiếu niên Tiên Phong xác định: Giá trị số hàng thật (ống nhựa nhãn hiệu “TIEN PHONG” do Công ty cổ phần nhựa thiếu niên Tiên Phong đăng ký bảo hộ, sản xuất, phân phối) tương đương với số hàng giả mà Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phan Đăng Tr có giá trị tại thời điểm ngày 11-10-2017 là **405.843.460 đồng**.

Quá trình điều tra đã xác định hành vi phạm tội của Phan Đăng Tr cụ thể như sau: Khoảng tháng 9 năm 2017, Tr thấy ống nhựa nhãn hiệu “Asico” của Công ty cổ phần nhựa Á Ch, địa chỉ: Lô 4 khu Công nghiệp Tràng D, xã Lê L, huyện An D1, thành phố Hải Phòng có giá chưa bằng một nửa so với giá ống nhựa nhãn hiệu “TIEN PHONG” nên Tr nảy sinh ý định làm giả ống nhựa nhãn hiệu “TIEN PHONG” để bán kiếm lời. Tr làm giả và tiêu thụ ống nhựa nhãn hiệu “TIEN PHONG” bằng thủ đoạn: Tr mua ống nhựa nhãn hiệu “Asico” về để tại kho hàng của Tr ở Cụm 7, thôn Triệu X, xã Long X, huyện Phúc Th, thành phố Hà Nội, dùng dao dọc giấy cạo chữ Asico trên ống nhựa rồi bôi hóa chất vào để làm mờ vết cạo, vết xước. Sau khi làm xong, Tr vận chuyển các ống nhựa trên về kho hàng thứ hai của Tr ở thôn Phù Long, xã Long X, huyện Phúc Th, thành phố Hà Nội rồi dùng máy in phun để in nhãn hiệu ống nhựa “TIEN PHONG. Sau khi làm xong ống nhựa giả nhãn hiệu “TIEN PHONG”, Tr đi dọc tuyến đường

Xuân M1 - Hòa Bình vào các cửa hàng bán ống nhựa giới thiệu: Tr có nhiều ống nhựa nhãn hiệu “TIEN PHONG” đủ các chủng loại, kích cỡ bán với giá thấp hơn giá thị trường, nếu có nhu cầu mua thì gọi điện thoại, Tr sẽ giao hàng tại địa điểm theo yêu cầu của người mua. Tr khai số ống nhựa mà Cơ quan điều tra thu giữ ngày 11-10-2017 là do ngày 10-10-2017 có khách hàng gọi điện thoại đặt mua của Tr 1.039 ống nhựa mang nhãn hiệu “TIEN PHONG” với giá 61.567.000 đồng và hẹn giao hàng tại khu vực Công ty cổ phần CP Việt Nam, địa chỉ: Tổ 2, khu Tân M1, thị trấn Xuân M1, huyện Chương M1, thành phố Hà Nội. Sau khi có khách đặt mua, khoảng 07 giờ ngày 11-10-2017, Tr thuê Đỗ Hoài N chở ống nhựa mà Tr đã làm giả nhãn hiệu “TIEN PHONG” từ kho hàng của Tr ở Cụm 7, thôn Triệu X, xã Long X, huyện Phúc Th đến điểm hẹn giao hàng thì bị công an phát hiện bắt giữ. Tr khai nếu không bị bắt thì Tr sẽ thu lời khoảng 10.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 159/2018/HSST ngày 04-5-2018, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Đăng Tr phạm tội “Buôn bán hàng giả”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 156 Bộ luật 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, **xử phạt: Phan Đăng Tr 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn** chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-10-2017 đến ngày 21-12-2017).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 17-5-2018, bị cáo Phan Đăng Tr kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Đăng Tr thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản án sơ thẩm đã quy kết-xét xử đối với bị cáo. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm khoan hồng giảm nhẹ cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, để bị cáo có điều kiện ổn định cuộc sống, vì vợ chồng bị cáo đã ly hôn, hiện tại bị cáo lại đang nuôi hai con còn nhỏ dại nên gặp rất nhiều khó khăn, bản thân bị cáo thì đã rất ăn năn hối hận về việc làm trái pháp luật của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Sau khi kiểm tra tính có căn cứ pháp luật của bản án sơ thẩm thì đã khẳng định: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Xét hàng hóa mà bị cáo làm giả không phải là thực phẩm hoặc thuốc chữa bệnh, mà là ống nhựa tiền phong, là vật liệu xây dựng, ống nhựa này tuy chất lượng không bằng ống nhựa tiền phong, nhưng giá trị sử dụng thì vẫn cao; hơn nữa, xét thấy lượng hàng giả này tương đương với hàng thật chỉ có mức độ và bị cáo lại phạm tội lần đầu; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo

được cải tạo tại địa phương để ổn định cuộc sống gia đình vì vợ bị cáo đã bỏ đi để lại 02 con nhỏ cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh tụng và tranh luận công khai tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét một cách khách quan-toàn diện các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM:

Sau khi vụ án bị phát hiện thì trong quá trình điều tra vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Phan Đăng Tr đều thành khẩn khai báo về hành vi buôn bán hàng giả mà bị cáo đã thực hiện. Xét, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo về tội “Buôn bán hàng giả” và xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy: Hàng hóa là ống nhựa tiền phong mà bị cáo tham gia buôn bán là vật liệu xây dựng, không phải là lương thực, thực phẩm hoặc thuốc chữa bệnh; ống nhựa mà bị cáo buôn bán cũng có giá trị sử dụng, nhưng do bị cáo muốn lấy thương hiệu của ống nhựa tiền phong để dễ bán và bán được giá cao hơn, nên bị cáo đã mua ống nhựa nhãn hiệu “Asico” của Công ty cổ phần nhựa Á Ch đưa về kho hàng của bị cáo, sau đó bị cáo dùng dao cạo chữ Asico trên ống nhựa, rồi bôi hóa chất vào làm mờ vết cạo để in phun thành nhãn hiệu ống nhựa “tiền phong”.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy: Hàng hóa giả mà bị cáo tham gia buôn bán là vật liệu xây dựng, không phải là hàng hóa cốt yếu làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người như thực phẩm, thuốc chữa bệnh; hơn nữa, giá trị hàng hóa giả mà bị cáo tham gia buôn bán chỉ có mức độ (tương đương 405 triệu đồng hàng thật) và trong khi chờ hàng đi giao thì đã bị phát hiện bắt giữ, thu lại hàng hóa kịp thời, nên hậu quả vụ án đã được hạn chế đáng kể; về nhân thân bị cáo là nhân dân lao động nhất thời phạm tội, bản thân bị cáo chưa có tiền án-tiền sự, lại có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, sau khi bị cáo vướng vào vòng lao lý thì vợ chồng ly hôn, vợ đã bỏ đi, hiện tại bị cáo đang nuôi hai con nhỏ. Xét tính chất-mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cũng như xét về nhân thân và hoàn cảnh gia đình rất khó khăn của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy thực sự là chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú thì vẫn đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo kháng cáo được chấp nhận, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên và căn cứ vào các Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phan Đăng Tr, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 159 ngày 04/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về phần hình phạt tù đối với bị cáo Tr. Nay tuyên:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 156 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo: Phan Đăng Tr 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Buôn bán hàng giả”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Tr cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã Long X, huyện Phúc Th, thành phố Hà Nội để quản lý, giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho bị cáo hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (09/4/2019).

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Minh

Nguyễn Xuân Phách

Nguyễn Xuân Hùng